



## **CHỨC NĂNG PHỤC DỰNG THỜI ĐẠI, MÔI TRƯỜNG VĂN HÓA CỦA ĐỒ VẬT TRONG VANG BÓNG MỘT THỜI**

**Lê Cúc Anh \***

*Trường THPT Bùi Thị Xuân TP Hồ Chí Minh*

Ngày Tòa soạn nhận được bài: 20-01-2017; ngày phân biên đánh giá bài: 20-02-2017; ngày chấp nhận đăng bài: 15-4-2017

### **TÓM TẮT**

*Bài viết khảo sát tần số xuất hiện dày đặc của đồ vật trong Vang bóng một thời, từ đó đưa ra kết luận đồ vật chiếm giữ vai trò trọng yếu, được dùng như một dụng ý nghệ thuật của Nguyễn Tuân khi cấp cho chúng chức năng phục dựng thời đại và môi trường văn hóa. Đây là hướng đi mới trong nghiên cứu Nguyễn Tuân – tác giả gắn liền với “trường phái đồ vật” ở Việt Nam, góp phần quan trọng để đánh giá xác đáng quan điểm nghệ thuật lẫn phong cách của nhà văn này.*

**Từ khóa:** đồ vật, Nguyễn Tuân, Vang bóng một thời.

### **ABSTRACT**

#### ***The Function of Restoring the Era and Cultural Environment of the Objects in Vang bong mot thoi***

*The paper explores the appearance frequency of domestic objects in Nguyen Tuan's Vang bong mot thoi to come to the conclusion that the objects play an essential role in the work as a tool to restore the era and cultural environment. This is a new direction in the study of Nguyen Tuan – whose reputation was associated with the “school of objects” in Vietnam, contributing to a proper evaluation Nguyen Tuan’s artistic style and point of view.*

**Keywords:** object, Nguyen Tuan, Vang bong mot thoi.

Đồ vật là một khái niệm “đa nghĩa”, nó không chỉ có giá trị đối với người sử dụng mà còn mang trong mình những giá trị văn hóa, thẩm mỹ và triết học. Hơn thế, đồ vật còn có tư cách đối thoại với con người. Trong những vật tưởng chừng như rất đời bình thường, tưởng chừng vô tri vô giác lại có một thứ ngôn ngữ đáng tin cậy. Đồ vật trong cuộc sống được mời gọi, lũ lượt bước chân vào thế giới nghệ thuật. Được gọt giũa, nhào nặn bằng cá tính sáng tạo, tất cả những đồ vật dù ở độ nhỏ hay khi lớn được đưa vào tác phẩm văn học

đều mang một sứ mệnh nhất định theo dụng ý của nhà văn. Ở đây chúng tôi muốn nói đến “chức năng của đồ vật” trong việc tạo nên giá trị thẩm mỹ, chiều sâu nhân bản của tác phẩm.

Đồ vật trong *Vang bóng một thời* gắn liền với quan điểm duy mỹ của Nguyễn Tuân, được nhà văn dụng công chọn lọc với nhiều dụng ý, nó không chỉ phản ánh nhân vật và đời sống xã hội mà còn chứa đựng tư tưởng, triết lý của ông.

### **1. Chức năng phục dựng thời đại**

A. P. Chudakov khẳng định: “Mọi

\* Email: lecucanh@yahoo.com.vn

nghệ sĩ đều nói bằng ‘ngôn ngữ’ đồ vật của thời mình” (dẫn theo Phạm Thị Phương, 2014). Trong tác phẩm nghệ thuật, đồ vật có khả năng trình hiện chỉ số văn hóa, truyền thống dân tộc của một giai đoạn lịch sử nhất định nào đó. Không chỉ thế, đồ vật còn đóng vai trò dẫn nhập vào đời sống nghệ thuật, mở ra cho chúng ta những chân trời không gian, thời gian cụ thể trong cái nhìn riêng của nhà nghệ sĩ.

### 1.1. Dấu vết thế kỉ xa xưa

*Vang bóng một thời* là tập truyện ngắn thường xuyên đề cập quá khứ. Ngay từ tên truyện, ta dễ dàng nhận thấy đồ vật xuất hiện trong tác phẩm đều là những thứ thuộc về cái thời đã qua nay chỉ còn “vang bóng”. Với mảng đề tài quá khứ, Nguyễn Tuân tái hiện những “vẻ đẹp xưa” qua những con người tài hoa, những thú chơi thanh cao và đặc biệt là những kỉ vật xưa cũ, cổ kính. Trong bối cảnh một xã hội mới, cụ Sáu xuất hiện như một bậc tiền nhân cổ xưa với cái thú chơi cũng cổ: thưởng trà. Đi cùng thú chơi tao nhã đó là “những chiếc ấm đất” như “*Thế Đức màu gan gà, Lưu Bội, Mạnh Thần song ấm*” (Nguyễn Tuân, 2014, tr. 34) mà cụ Sáu quý như tính mạng. Trong *Chén trà trong sương sớm*, những dụng cụ dùng để uống trà như “*đĩa dầm, chén tổng, chén quân, khay trà, ấm đồng*”... (Nguyễn Tuân, 2014, tr. 125-127) của cụ Ấm cũng nhuốm màu quá khứ. Đó quả là những vật trân quý khó tìm trong thời đại ngày nay. Và cùng với những vật dụng cổ xưa đó là thú uống trà đã được nâng lên thành cái “đạo”.

*Hương cuối* cũng tôn cao cái đạo của

người tài tử thời xưa: đạo chơi hoa. *Vật - hoa, rượu, thơ* trong truyện tái hiện những thú chơi xa xưa của bậc tiền nhân mà bây giờ hiếm thấy. Tất bật trên đường đời những tháng năm tuổi trẻ, quãng đời xế chiều còn lại của mình, cụ Kép nguyện dành hết cho hoa. Vì yêu hoa nên cụ chọn tổ chức bữa rượu “Thạch Lan Hương” với những viên kẹo nhân đá ám hương lan để thưởng hoa bên những người bạn hiền. “Thạch Lan Hương” – quả là một bữa tiệc rượu thật cầu kì mà lớp hậu bối thời nay có cơ may được biết đến nhờ Nguyễn Tuân.

Trò sát phạt bằng văn thơ đầy tao nhã trong *Thả thơ và Đánh thơ qua vật - thơ và đàn* cũng góp phần tái hiện một không khí cổ xưa đúng nghĩa. Cùng lúc thưởng văn chương là tiếng đàn diu dặt, để cho trời đất thi ca và âm nhạc cùng giao hòa, quả mới thấy các cụ ngày xưa thật tốt bậc thanh thoát, sang trọng.

Rồi những nét chữ “cứng cỏi” của ông quan Án, lá Cờ Đen lừng lẫy một thời, bộ “chén ngọc liệu” hiểu theo nghĩa “bảo vật gia truyền” hay bàn cờ miệng truyền dạy triết lí nhân sinh trong *Ngôi mã cũ* cũng đều vương vất không khí cổ xưa của một thời dĩ vãng.

Trong *Một cảnh thu muộn*, “kì vật”, ngoài những dụng cụ phục vụ cho thú vui tao nhã như uống trà, thưởng rượu, ngắm hoa, làm thơ của cha con cụ Thượng Nam Ninh, còn là những chiếc đèn xẻ rãnh và đèn kéo quân truyền lại từ đời cha sang đời con rồi đến đời cháu. Đỉnh cao của đèn kéo quân là đèn xẻ rãnh. Với thao tác kĩ xảo, người ta tạo nhiều rãnh cho trục tán đi

chuyển để dàn dựng thành một màn kịch ngắn theo tích truyện cũ. Cách làm rất khó, lại phải thông thạo những truyện xưa tích cũ, đòi hỏi cả kĩ năng lẫn kiến thức cùng sự chuẩn bị tỉ mỉ từng chi tiết của người nghệ sĩ thực thụ, nên người làm được đèn không phải là nhiều. Những quân đèn xé rãnh, đèn kéo quân thật đã tái hiện chân thật hơn bao giờ hết thú vui một thời của dân tộc cũng như lồng vào đó nỗi niềm của một lớp người cũ trong thời buổi xã hội đổi thay, du nhập nhiều cái mới.

Cái màu vàng trên cuốn lịch tòa Khâm Thiên Giám, màu vàng của tấm giấy cáo trực phong tặng, hay màu vàng của hoa hòe tượng trưng cho người sĩ tử cũng đã nhuộm một màu cổ xưa, kì ảo trong *Báo oán*. Rồi những “kì vật” thanh quát, con dao, hộp thuốc lều khắc hồ phù, cây mai cũng mang đậm dấu vết xa xưa bởi cái nghề gắn liền với những vật dụng này đã vĩnh viễn không trở lại.

Nói đến đồ vật trong *Vang bóng một thời* sẽ là thiếu sót nếu không đề cập bức tranh phong cảnh. **Nhân vật** trong *Vang bóng một thời* thường là những vị quan về hưu sống ẩn dật, vui thú điền viên bên con cháu. Gắn với lối sống của những vị hưu quan này, thiên nhiên được miêu tả rất “tĩnh lặng”, yên bình, để con người có thể tìm về mà sống thanh thoi trong thời buổi rối ren bên những thú vui tao nhã. Đó là cụ Hồ Viễn trong *Ngôi nhà cũ*, mỗi buổi chiều lại “*cứ ra sân đùa mãi được với lũ bầu nậm lòng thông trước khung cửa sổ*” (Nguyễn Tuấn, 2014, tr. 75). Bức tranh phong cảnh trong tác phẩm hiện lên sao mà

yên ả, hiền hòa, tĩnh lặng đến thế. Nó nhuốm màu sắc “thanh bình” của những con người biết giữ “*tâm an trong thời loạn*”. Cái không khí tĩnh lặng ấy ta còn thấy trong *Hương cuối*. Với cụ Kép, thiên nhiên là người bạn hiền. Cụ tôn trọng thiên nhiên, không xem cỏ cây là những vật vô tri, thậm chí nghĩ muốn tiếp cận chúng cũng phải có tư cách xứng đáng. Còn ở *Chén trà trong sương sớm*, bức tranh phong cảnh cũng thật phù hợp với cuộc sống ẩn dật của cụ Ấm. Cảnh như được thổi hồn người, bầu bạn cùng cụ Ấm mỗi buổi sáng để cùng nhau “*rình bước đi của thời gian*”.

Trong *Chữ người tử tù*, sẽ còn đọng mãi trong lòng độc giả cảnh cho chữ chưa từng thấy xưa nay, bởi việc cho chữ vốn là một việc thanh cao lại diễn ra trong một căn buồng tối tăm, chật hẹp, còn người cho chữ thì lại không phải là người tự do mà “*cổ đeo gông, chân vướng xiềng*”. Như vậy, vật - nét chữ và cả “*cảnh cho chữ*” quả chiếm vị trí thật sự quan trọng. Nó đã góp phần tái hiện không khí xa xưa của một thời mà người ta xem thư pháp như một vật báu trên đời và mong muốn treo trong nhà mình một vài bức thư pháp đẹp và ý nghĩa.

Bức tranh phong cảnh đẹp tuyệt mỹ đến mức khó có thể tin trong một tác phẩm có pha chút “liêu trai” *Trên đỉnh non Tân* lại một lần nữa tái hiện không khí của những ngày xưa trong thời phong kiến lúc những câu chuyện truyền thuyết vẫn được xem như thật cùng với những quan Đốc, quan Thái thú. Cái thuở “vang bóng một

thời”, thuở những sĩ tử tài cao học rộng lại chịu bị đánh hỏng vì một hồn ma báo oán, cũng là thời mà thần núi thường hay xuống trần gọi thợ lành nghề lên xây đền. Khu vực đền Thượng trên núi Tân có suối nước trong, ngọt với nhiều loại cá ngon, chim chóc tự do bay lượn trên trời, hoa cỏ hương thơm ngào ngạt, rực rỡ sắc màu, cây trái thì cho những quả ngon chưa từng thấy. Còn những hòn cuội ven suối tưởng như vô dụng nhưng khi đập ra là đã có sẵn cơm lẫn rượu. Thú rừng nơi này cũng chẳng hung dữ mà mang đến nhiều ích lợi và có thể làm bạn với con người. Quả là một “bức họa cổ” đầy huyền ảo. Thiên nhiên nơi ấy cho ta cảm nhận như chính là thiên nhiên mà con người kì vọng, một thế giới của niềm hạnh phúc, nơi con người sống chan hòa trong tình yêu thương. Ấy thế mà khi việc trùng tu đền Thượng gần xong, cụ Phó Sần lại buồn rầu vì vẫn còn lưu luyến lắm cái bí hiểm của ngàn cao và lo sợ lắm khi về rồi lại không biết đường tìm lên, lại phải “dè dặt” từng câu chữ cho đến lúc chết. Phong cảnh quả thật nên thơ, trữ tình, nó tái hiện vẻ đẹp hồn Việt một thời gọi bao luyến tiếc, vấn vương. Thiên nhiên dường như chứa trong nó sự sống, linh hồn, để đánh thức trong lòng người đọc những kỉ niệm ẩn sâu trong kí ức.

Đề tài quen thuộc của chủ nghĩa lãng mạn là quá khứ, các nhà văn lãng mạn thường tìm về quá khứ để thoát li thực tại và đặt “niềm tin” vào một thế giới tốt đẹp hơn. Cùng chung một ước mơ vượt thoát khỏi cuộc đời trần tục, Nguyễn Tuân cũng tìm về quá khứ và xem đó như một cứu

cánh để thể hiện thái độ bất mãn của mình trước xã hội. Và đồ vật chính là phương tiện chủ đạo để ngợi ca những nét đẹp xưa cũ. Cái thời “vang bóng” đã qua có những vật dụng cổ xưa gắn với những thú chơi cao quý của những kì nhân: uống trà, uống rượu, đánh đàn, đánh cờ, ngâm thơ, làm đèn xê rãnh...; lại có cả những vật dụng gắn với cái đẹp theo quan điểm duy mỹ, vượt lên cả quan niệm “ác – thiện” ở đời... Tất cả những gì thuộc về quá khứ ấy đối với Nguyễn Tuân đều đẹp và xứng đáng được trân trọng, ngợi ca. Và việc khóc than về một thời quá vãng không bao giờ trở lại được xem như là sự “*phản ứng về mặt xã hội*” của nhà văn trước tình trạng “bất như ý” của hiện thực.

### 1.2. *Dấu ấn cuộc sống đương thời*

Ở *Vang bóng một thời*, đồ vật không chỉ tái hiện thời quá vãng đã qua như đã nói ở trên mà còn phản ánh cả “thời đại lịch sử” đương thời như thú uống rượu, hút thuốc phiện...

Tìm về quá khứ là một trong những đề tài nổi bật của những nhà lãng mạn chủ nghĩa, Nguyễn Tuân cũng không phải là ngoại lệ. Tuy nhiên, ở một số chi tiết, ta vẫn có thể tìm thấy dấu ấn của cuộc sống đương thời trong xã hội thực dân nửa phong kiến. Ví như cái thú hút thuốc phiện của cụ Hồ Viễn, cụ Thượng chẳng hạn. Thuốc phiện chỉ được du nhập rộng rãi vào nước ta khi thực dân Pháp sang xâm lược. Ở những tác phẩm khác của Nguyễn Tuân thuộc giai đoạn trước Cách mạng tháng Tám như *Chiếc lư đồng mắt cua*, *Ngọn đèn dầu lạc...* cũng có đề cập cái thú này. Bên

cạnh những vật thuộc về những thú vui đương thời, đồ vật trong *Vang bóng một thời* còn tái hiện một giai đoạn lịch sử đầy đau thương của dân tộc thời Nguyễn Tuân sống. Đó ví như hình ảnh lá Cờ Đen úp Tây gắn với cụ Hồ Viễn lưng lầy một thời, hay một cụ Âm xem uống trà như “*kính một nghi lễ tôn quý*” rất đau lòng khi phải uống trà với những người “*không cùng một thanh khí*”. Đặc biệt, giai đoạn lịch sử đầy đau thương của dân tộc được tái hiện rõ nét nhất qua truyện ngắn *Chém treo ngành*. Đây được xem là một trong những truyện thể hiện rõ chất “duy mỹ” của tác giả. Tuy nhiên, nếu như tiếp cận tác phẩm từ việc phân tích bức tranh phong cảnh, ta sẽ nhận thấy thêm nhiều ẩn ý mới. Bởi cái u buồn của cảnh vật dường như cũng là tiếng lòng của Nguyễn Tuân – một người dân mất nước. Toàn bộ bức tranh phong cảnh trong *Chém treo ngành* đều nhuộm màu sắc thê lương, đau buồn từ cảnh chiều tà ở phía Tây thành Bắc Ninh, trên nền đất rộng có những cây chuối mọc um tùm vắng lại tiếng hát ghê rợn hay cảnh buồn thảm lúc Bát Lê tập chém những cây chuối. Với khung cảnh như thế, hẳn phải chất chứa trong đó biết bao nỗi niềm của chính người cầm bút. Hay như cảnh đối lập ở nội cỏ trước dinh Quan lớn trước lúc hành hình mười hai tử tù: “*Bê, bò được thả lỏng cúi cổ ngón áng cỏ tươi bên cạnh một tốp lính hiền lành, tay cầm lưỡi liềm cắt cỏ về cho ngựa quan ăn*” (Nguyễn Tuân, 2014, tr. 20). Còn lúc này thì “*trước nhà rạp người ta đã chôn sẵn mười hai cái cọc tre bị vỡ gõ đập mạnh xuống toét cả đầu*” (Nguyễn

Tuân, 2014, tr. 20). Đến khi đưa mười hai tử tù ra hành quyết, “*trời chiều có một vẻ dữ dội. Mặt đất thì sáng hơn là nền trời*” (Nguyễn Tuân, 2014, tr. 20). Chính khung cảnh thê lương ấy đã đủ để tố cáo bản chất tàn ác dã man của những bọn cướp nước, bán nước và giúp người đọc nhận ra những đau đớn của Nguyễn Tuân ẩn sau giọng văn bình thản. Dùng vật - phong cảnh để nói hộ tiếng lòng, để giải bày tình cảm, đồ vật thật có ý nghĩa quan trọng đối với Nguyễn Tuân trong *Vang bóng một thời*.

Nói tóm lại, đồ vật xuất hiện trong *Vang bóng một thời* không chỉ góp phần tái hiện dấu vết thế kỉ xa xưa mà còn tái hiện cả dấu ấn cuộc sống đương thời. Thế giới đồ vật ở đây đã hoàn thành xuất sắc vai trò phục dựng thời đại của mình.

## 2. Chức năng phục dựng môi trường văn hóa

### 2.1. Mode thời thượng qua vật dụng

Dù trang phục không phải là yếu tố chính và không xuất hiện thường xuyên trong *Vang bóng một thời* nhưng qua sự hiện diện của nó, người đọc cũng phần nào đoán được mode thời thượng của xã hội Việt Nam thời phong kiến ra sao. Những “*chiếc mũ, ghệt, áo the, khăn nâu mỏ quạ, nón cỏ, nón đĩa*” (Nguyễn Tuân, 2014, tr. 11-207)... được tái hiện trong tác phẩm đã phản ánh văn hóa cũng như giúp người đọc hiểu biết thêm về nếp sinh hoạt trong quá khứ của người Việt.

Nếu nhà văn N. V. Gogol qua đồ vật (chủ yếu là trang phục) mà phản ánh môi trường đời sống văn hóa của các giai tầng khác nhau trong xã hội Nga thì Nguyễn

Tuân cũng đã ý thức đưa văn hóa vào hình tượng đồ vật, thể hiện tấm lòng thiết tha của một người con đối với dân tộc, đối với sự “tồn vong của nòi giống”. *Vang bóng một thời*, qua hình tượng đồ vật, đã có thể chứng minh Nguyễn Tuân là người “khơi nguồn” và “đề cao” những giá trị văn hóa vật chất lẫn tinh thần. Trong bối cảnh nước mất nhà tan, viết *Vang bóng một thời*, ông muốn gửi gắm biết bao nỗi niềm. Tìm về truyền thống, nhà văn đứng về phía nhân dân để ca ngợi những giá trị văn hóa cổ truyền của cha ông được lưu giữ qua những thú chơi tao nhã, những vật thuộc về một “vẻ đẹp xưa” nay đã không còn, qua đó bộc lộ tấm lòng yêu nước thầm kín của mình.

Như đã nói, nhân vật trong *Vang bóng một thời* của Nguyễn Tuân đều là những “kì nhân” với những thú chơi cao quý mà không phải ai cũng có khả năng sở đắc. Với họ, thú chơi dường như là một “hành vi văn hóa” và các cuộc chơi là một “sinh hoạt văn hóa” lành mạnh. Nói đến trà, ta bắt gặp hình ảnh những người thưởng trà mang “dáng dấp” của một tín đồ “trà đạo”. Họ xem uống trà không chỉ là cái thú mà còn là một thứ “lễ nghi” hơn hẳn mọi “*lạc thú vật chất tầm thường*”. Họ uống trà bằng một lòng trân trọng chân thành, tỉ mỉ chu đáo. Họ cẩn trọng trong từng công đoạn để chuẩn bị cho buổi tiệc trà. Họ còn quan tâm đến cả thời điểm và địa điểm uống trà, chọn lựa buổi sớm mai trong cái “tĩnh mịch” của đất trời ở một không gian vắng lặng để thế giới nội tâm được tĩnh tại mà thưởng trà. Rồi những hoa

– rượu – thơ hòa quyện vào nhau để tôn cao những giá trị văn hóa truyền thống. Thú chơi đàn cũng tái hiện những “sinh hoạt văn hóa” lành mạnh bên cái thú “thả thơ” dù là trò được mất nhưng vẫn được xem như một “hội tao đàn” chân chính bởi những vần thơ thả hay đến nỗi có thể chạm vào tâm người đọc. Rồi những thú đánh cờ, thú chơi đèn xê rãnh, đèn kéo quân cũng là một “*hoạt động văn hóa tinh thần*” đậm chất nghệ thuật. Nghệ thuật viết thư pháp của Huấn Cao cũng được xem như một nét văn hóa truyền thống, một phương tiện để biểu hiện “tâm, ý, khí, lực” của người dụng bút. Nó còn phản ánh văn hóa trọng tình, trọng nghĩa, trọng danh dự, đề cao chữ “nhân” trong mối quan hệ giữa người với người. Tóm lại, vật gắn với các thú chơi thanh cao của những con người tài hoa trong *Vang bóng một thời* đều được xem như một “*di sản văn hóa tinh thần*” của dân tộc. Trong tác phẩm, đồ vật, nhân vật đã được “bọc kín” trong văn hóa vì thế đã “miễn dịch” trước những tác động tiêu cực của xã hội – những con người dám khước từ sức cám dỗ của đồng tiền để giữ “thiên lương”, giữ “nếp” văn hóa truyền thống.

Tìm về cội nguồn là cơ sở để văn hóa phát triển, dựa trên truyền thống cha ông là bệ phóng cho nền văn hóa dân tộc phát triển bền vững, lành mạnh. Ca ngợi những vật dụng đạt đến mức tuyệt mỹ đi cùng những con người tài hoa, bất khuất; tán dương những thú chơi thanh tao, cao quý một thời; trân trọng những vẻ đẹp xưa nay chỉ còn “vang bóng”, tác giả đã khám phá và phát hiện những giá trị văn hóa ẩn sâu

trong những “sự vật hiện tượng” tưởng chừng như rất đời bình thường. Chất văn hóa “thấm nhuần” trên từng trang viết trong tác phẩm để người đọc nhớ – hiểu – và yêu hơn vẻ đẹp của văn hóa đất nước mình. Và cũng chính chất văn hóa là “phần cơ bản nhất” làm nên “giá trị vĩnh hằng” cho sự nghiệp Nguyễn Tuân.

Qua những dẫn chứng trên, có thể thấy thế giới đồ vật đã phản ánh mode thời thượng của xã hội và lòng vào trong đó những giá trị văn hóa đặc sắc để người đọc hiểu sâu và kĩ hơn về một đất nước, một dân tộc.

## 2.2. *Triết lí sống qua vật dụng*

Có thể khẳng định một điều, mỗi chi tiết đồ vật xuất hiện trong *Vang bóng một thời* đều có dụng ý của tác giả chứ không phải là một sự xuất hiện ngẫu nhiên. Qua vật, có ngụ ý suy tư của tác giả. Những hình tượng “chữ người tử tù”, “bộ chén ngọc liệu”... đã vụt lớn rất nhiều so với “chiều kích vật chất” của nó.

Với Nguyễn Tuân, đồ vật không là những thứ đời thường mà là “kì vật” và gắn với cả một pho “huyền sử”. Nó sẽ là “bảo vật gia truyền”, là “tín vật”, là “linh vật”, là “kì vật”... “Kì vật” là một “phạm trù đa nghĩa”, gắn với cái “tôi” của “kì nhân” – những người thuộc về thế giới “bên lề”, là dân “ngoại biên”, khác hẳn với cái thế giới “chính thống, quan phương” và không hề bị trói buộc bởi “bồn phận” hay bị bao bọc bởi “*tri thức kinh viện chết cứng của nhà phê bình*” (Lã Nguyên, 2014). Thuộc sở hữu của những “kì nhân” như thế nên “kì vật” tất cũng phải “kì” và chẳng có

một “chuẩn mực chung” nào về cái “kì” của đồ vật. Sở dĩ có sự khác thường trong hình tượng đồ vật như thế vì vật được sử dụng trong văn Nguyễn Tuân gắn với bút pháp phóng đại của một nhà duy mỹ. Và đề lí giải khuynh hướng vắng bóng “cái thường nhật” như là đặc điểm nổi bật của thế giới nghệ thuật trong sáng tác của Nguyễn Tuân, Lã Nguyên đã nhận định: “Hướng tới *cái siêu việt, trác tuyệt*, chắc chắn tầm nhìn nghệ thuật của Nguyễn Tuân buộc phải bỏ qua *cái thường nhật*” (Lã Nguyên, 2014). Quả vậy, là một nhà duy mỹ, Nguyễn Tuân tả cái gì cũng đến độ tinh xảo tuyệt mỹ, đến độ cùng cực của cảm giác. Sáng tác của ông, ngoài mạch truyện về “kì nhân” còn có mảng truyện về “kì thú” – mảng truyện kể trung tâm của Nguyễn trước 1945. Mà đã nói đến “kì thú” thì điều quan trọng nhất là cái “khoái cảm đau đớn” với những tiếng “rên”, “thét” đầy “si mê”. Ấy vậy nên có người sẵn sàng chấp nhận cái chết để đến với “lạc thú”. Và những cái chết của “kì nhân” trong *Vang bóng một thời* ấy chính là “*vật hiến tế của lạc thú*”. Như vậy, “kì vật” nối với “kì thú” và mở ra mạch truyện về “*kì duyên, kì ngộ, chí thành, chí tình*” cũng được xem như một triết lí sống của Nguyễn Tuân, như Lã Nguyên nhận xét: “*Kì thú* không chỉ là sợi dây nối kết các tâm hồn nghệ sĩ, mà là hạt nhân làm nên *bản chất của nghệ thuật*” (Lã Nguyên, 2014). “Kì thú” là cái “chí linh, tuyệt linh”, nó lại có thể “xóa bỏ khoảng cách xã hội” và vượt lên cả sự “đối lập thiện - ác” ở đời. Trong *Chữ người tử tù*, chính con chữ – vật quan

trọng nhất trong “cảnh cho chữ” đã gắn với cái “kì thú” nên được miêu tả như một nghi lễ “trang trọng” có cả “vái lạy”, “bái lĩnh”. Cũng trong đó, sự đối lập giữa người cho - kẻ xin, sự tương phản giữa “cảnh cho chữ” và “địa điểm diễn ra cảnh ấy” là sự “nói kết” của “kì thú” với “kì duyên, kì ngộ”.

“Kì vật” nối kết với “kì thú” cũng xuất hiện trong *Chén trà trong sương sớm*. Vào mỗi sáng sớm, hai cha con cụ Ấm thường ngồi uống trà bên nhau, vừa uống vừa ngâm thơ, bình thơ để nhớ lại cái thời xưa khi cụ còn là học trò của quan Đốc, thường ngồi bên hầu trà và nghe thầy ngâm thơ. Uống trà lúc thanh tâm và ngâm thơ để “vận động thần khí”. Trà và thơ thật đã nói lên biết bao triết lí thay cho chủ nhân nó.

“Kì vật” còn gắn với “kì thú” và mở ra mảng truyện về cái “chí thành, chí tình” trong *Hương cuội, Ngôi mã cũ*. Đó là một cụ Kép yêu hoa như sinh mệnh. Tự xem mình là một nhà nho sống giữa buổi “Tây Tàu nhớ nhặng”, cụ không dám nói đến chuyện chơi hoa. Bởi với cụ, “*người chơi hoa nhiều khi phải lấy cái chí thành, chí tình ra mà đối đãi với cả đến cái đẹp không bao giờ lên tiếng nói. Như thế mới phải đạo, đạo của người tài tử*” (Nguyễn Tuấn, 2014, tr. 92). Rồi trong *Ngôi mã cũ*, qua vật ta chứng kiến sự thăng hoa của “kì thú”. Cả cụ Hồ Viễn và cô Tú, cậu Chiêu đều lấy cái “chí thành, chí tình” ra mà đối đãi với nhau, vượt lên trên tiền bạc dưới sự chứng kiến của “*bảo vật gia truyền*” - bộ “*chén ngọc liệu*”. Bộ chén ấy đã đại diện cho tấm lòng thành của cô Tú cũng như đại diện cho cái thanh tao, cao quý trong tâm

hồn một ông thầy địa lí tài năng. Khi nhận bốn cái chén ngọc quý, cụ Hồ muốn nhận luôn cái bình rượu bằng quả bầu nậm mà “*minh đã rằm sẵn từ tháng trước*” để cậu Chiêu nắn ngoài sân nhà. Uống rượu như thế mới phải đạo. Cụ Hồ nhận bộ chén ngọc quý giá mà vẫn không làm mất đi cái khí phách thanh cao của người tài tử, bởi sau này, khi gia cảnh đã khấm khá hơn, cụ Hồ sẽ trở lại để trả lại cho cô Tú và cậu Chiêu bộ “*chén ngọc liệu*”. Thật là hết mực “*chí thành, chí tình*”.

Cũng trong truyện, “kì thú” của những thú chơi cao quý còn ghi danh cái thú đánh cờ mà không quan tâm đến chuyện thắng thua, được mất và cái thú chơi cờ người để chiêm nghiệm về những triết lí nhân sinh. Bàn cờ miệng kì lạ không quân cũng đã thể hiện biết bao triết lí cuộc đời. Qua ván cờ miệng ấy, cụ Hồ có thể đánh giá được nhân cách của cậu Chiêu. Không chỉ thế, cụ còn giáo huấn cho cậu Chiêu những bài học nhân sinh sâu sắc: “*Ở đời không nên khinh thường cái gì*.” (Nguyễn Tuấn, 2014, tr. 83). Họ gặp nhau, hiểu nhau qua một ván cờ, và cũng chính ván cờ đã giúp họ nhận biết những bài học ý nghĩa trong cuộc đời.

Qua những vật dụng được nhắc đến trong tác phẩm của mình, Nguyễn Tuấn còn khéo léo lồng vào đó suy tư về giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc. Đó cũng chính là triết lí dụng vật nơi ông. Với *Vang bóng một thời*, qua hình tượng đồ vật, Nguyễn Tuấn không chỉ đề cao những giá trị văn hóa, đặc biệt là văn hóa tinh thần mà còn đề cao nền văn hóa nhân cách với



các nhân vật hoặc rút lui về ở ẩn hoặc ngênh ngang đi giữa cuộc đời đều nhằm mục đích chống lại những cái xấu, những cái “tâm thường dung tục”. Hơn thế, với Nguyễn, yêu văn hóa đồng nghĩa với việc dũng cảm, kiên quyết chống lại những hiện tượng “phản văn hóa”, loại bỏ những yếu tố tiêu cực để nền văn hóa dân tộc mãi sáng ngời. Qua những điều đó, Nguyễn Tuân thật đã góp công không nhỏ để thế hệ sau biết đến một nền văn hóa truyền thống dù đã lụi tàn nhưng vẫn sẽ còn mãi trong trái tim người dân nước Việt. Đau đớn trước thực trạng xã hội nhan nhản những Xuân tóc đỏ, bà phó Đoan (*Số đỏ* – Vũ Trọng Phụng), Tâm (*Trở về* – Thạch Lam)... Xót xa khi chứng kiến những giá trị văn hóa tinh thần cao đẹp có nguy cơ bị gãy đổ, bị vùi lấp bởi hoàn cảnh xã hội, bởi sự thâm nhập của cái mới – cái xấu, Nguyễn Tuân không thể làm ngơ. Dù rằng có đôi lúc tìm vào cuộc sống trụy lạc để quên đời, Nguyễn Tuân vẫn khao khát vượt thoát khỏi những ham mê trần tục ấy. Đối mặt với những giằng xé đến “ruộm máu” trong tâm hồn, Nguyễn Tuân đã dùng *Vang bóng một thời* để chứng minh tình yêu của mình đối với đất nước.

Như vậy có thể thấy rằng đồ vật mà Nguyễn Tuân dùng đã tôn cao cái đẹp lên đến mức tuyệt đích. Chính điều đó đã làm nên phong cách riêng cho nhà nghệ sĩ này. Và khi đã đề cập phong cách thì khó có thể bỏ qua *giọng điệu*. Trong *Vang bóng một thời*, đó là giọng trữ tình mang sắc thái buồn thương, nuối tiếc. Vì căm ghét cái “dung tục tâm thường”, Nguyễn Tuân

nguyện tìm vào quá khứ với những con người sống thánh khiết, xa lánh thế sự để “di dưỡng tinh thần”; với những đồ vật tượng trưng cho cái thanh cao mà xã hội thời nay khó lòng dung nạp được. Nhưng đâu cho có tao nhã bao nhiêu, cả phận người lẫn phận vật đều phải chấp nhận quy luật nghiệt ngã của thời gian và buộc phải trở thành quá vãng không thể nào quay trở lại. Vì thế, điệu văn trầm buồn cùng nỗi hoài cổ đã tạo nên *Vang bóng một thời* như một bài thơ đầy cảm xúc. Mười hai truyện đều là những tiếng “đàn trầm” chẳng có chút vui tươi. Đó là cái đau buồn cho những kiếp người, kiếp vật mãi mãi chịu cảnh chia lìa; là cái buồn thê lương của những thú vui một thời đã qua; là cái buồn của thiên nhiên âm đạm; cũng là cái buồn cho thời buổi “Tây Tàu nhố nhăng”...

Bức họa cổ *Vang bóng một thời* đã “phục hiện” được những “vẻ đẹp xưa” nay chỉ còn “vang bóng”. Tác phẩm như một “khúc văn ca” đối với nền văn hóa truyền thống. Thật buồn cho những giá trị truyền thống vốn được xem như “chuẩn mực” nay có nguy cơ bị “*chủ nghĩa cá nhân nuốt chửng*”. Thế giới đồ vật trong *Vang bóng một thời* cũng vì thế mà dù cho có thật kì, thật đẹp nhưng vẫn cô tịch, buồn lặng đến vô cùng. Qua số phận buồn thảm của những “kì vật” và “kì nhân” đã khơi gợi niềm “trắc ẩn” trong lòng người đọc để cứu vãn lấy những giá trị văn hóa cổ truyền của dân tộc và cả những giá trị văn hóa tinh thần của dân tộc. Những thú vui rồi cũng sẽ là những kí ức đẹp chỉ còn trong hoài niệm. Những “*nhã thú văn hóa cổ truyền*”

của dân tộc cũng đang lụi tàn dần. Nhưng Nguyễn Tuân đã xuất hiện và lưu giữ lại tất cả trong *Vang bóng một thời*, bởi ông chính là người “*khơi sáng lại dòng thời gian chìm khuất*”, dù trước hay sau Cách mạng, ông vẫn đi tìm cái xưa trong cái nay.

\*\*\*

Việc đưa đồ vật vào tác phẩm là dụng ý nghệ thuật của Nguyễn Tuân, khi cấp cho chúng nhiều ý nghĩa và chức năng. Đồ vật hiện diện suốt mạch truyện *Vang bóng một thời*: đồ vật phục dựng thời đại, đồ vật phản ánh văn hóa của một đất nước, đồ vật còn giữ cả sứ mệnh cất giấu trong nó những tầng tư tưởng sâu xa mà nhà văn muốn gửi gắm. Như vậy, sẽ không phải là *Vang bóng một thời* như-hiện-có, nếu không có sự xuất hiện đồ vật. Lại nữa, việc

cấp cho đồ vật tính đa chức năng, Nguyễn Tuân đã gửi gắm vào thế giới “vật chất” một cách quan sát, một kiểu suy tư và chiêm nghiệm về thế sự, về con người, về nghệ thuật... Qua hình tượng đồ vật, độc giả có thể tiếp cận Nguyễn Tuân sâu sắc hơn ở những khía cạnh mới mẻ. Có một Nguyễn xem cái đẹp như là sự sống, sẵn sàng bỏ qua “cái thường nhật”, cái “lí”, vượt lên cả sự “đổi lập thiên – ác” để hướng đến cái “siêu việt, trác tuyệt”, cái “khoái cảm” đốn đau. “Kì vật”, vì thế, thuộc về những thứ “bên lề”, độc và đẹp theo bút pháp phóng đại của một nhà duy mỹ. Với Nguyễn Tuân và *Vang bóng một thời* thì chính “kì vật” là “điểm vàng” đưa tác phẩm lên hàng kiệt tác.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Lã Nguyên. (29/12/2014). *Nguyễn Tuân – nhà văn của hình dung từ*. Khai thác từ <http://khoavanhocngonngu.edu.vn/home/nguyen-tuan-nha-van-cua-hinh-dung-tu.html>
- Phạm Thị Phương. (20/12/2014). *Khi đồ vật là nhân vật*. Khai thác từ <http://www.hcmup.edu.vn/home/khi-do-vat-la-nhan-vat-133388.html>
- Nguyễn Tuân. (2008). *Nguyễn Tuân tác phẩm và dư luận*. Hà Nội: NXB Văn học.
- Nguyễn Tuân. (2014). *Vang bóng một thời*. Hà Nội: NXB Hội Nhà văn.